

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2489/SNN-TrTr

V/v sử dụng giống và thời vụ năm 2016

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 10 năm 2015

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố;
- Chi cục Bảo vệ thực vật;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Công ty Cổ phần Giống vật tư NLN;

Căn cứ diễn biến thời tiết khí hậu nhiều năm và kết quả sản xuất nông nghiệp trong những năm qua. Để đảm bảo sản xuất nông nghiệp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2016. Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn sử dụng giống và thời vụ năm 2016, cụ thể như sau:

## I. GIỐNG VÀ THỜI VỤ

### 1. Vụ xuân

#### 1.1. Cây lúa

- *Trà xuân chính vụ*: Chỉ áp dụng đối với chân ruộng trũng, ruộng ven sông, suối bị ngập úng ở cos nước 24,5m (cos nước đo tại thành phố Tuyên Quang và mức tương đương). Sử dụng giống lúa nếp Iri 352, N97 gieo mạ từ ngày 25/12 đến ngày 31/12, cấy từ ngày 25/01 đến ngày 05/02, khi mạ được 3 đến 4 lá.

- *Trà xuân muộn*: Áp dụng đối với những diện tích trồng lúa còn lại.

Sử dụng các giống lúa lai: Tạp giao 1, Nhị ưu 838, Hoa ưu số 2, LS1, Thái Xuyên 111, GS9; Giống lúa nếp N97 và giống chất lượng cao Bắc thơm số 7. Gieo mạ từ ngày 15/01 đến ngày 20/01. Cấy từ ngày 10/02 đến ngày 25/02, khi mạ được 3 đến 3,5 lá.

Sử dụng các giống lúa thuần: Thiên ưu 8, KM18, TBR225 và giống chất lượng: HT1, T10. Gieo mạ từ ngày 15/01 đến ngày 25/01. Cấy từ ngày 10/02 đến ngày 25/02, khi mạ được 2,5 đến 3 lá.

Sử dụng giống Việt Lai 20: Gieo mạ từ ngày 05/02 đến 10/02. Cấy từ ngày 22/02 đến ngày 29/02, khi mạ được khoảng 2,5 đến 3 lá.

**Chú ý:** Đối với diện tích lúa gieo thẳng, gieo sau Tiết Lập xuân, từ ngày 10/02 đến ngày 25/02.

- Đối với những diện tích bố trí trà mùa sớm để gieo trồng ngô, đậu tương đồng chỉ đạo cấy xong trước 20/2.

- Áp dụng biện pháp che phủ nilon chống rét cho toàn bộ diện tích mạ; trước khi đưa mạ ra cấy phải thực hiện luyện mạ đúng kỹ thuật. Tuyệt đối không ngâm ủ, gieo mạ và cấy vào ngày nhiệt độ không khí dưới 15<sup>0</sup>C.

- Đối với các xã vùng cao của huyện Na Hang, Lâm Bình kết thúc cấy chậm nhất ngày 05/3.

- Trong cùng một trà lúa, giống có thời gian sinh trưởng dài bố trí đầu khung thời vụ, giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn bố trí giữa và cuối khung thời vụ.

- Đặc biệt lưu ý giống BC 15 nhiễm đạo ôn lá và mẫn cảm với nhiệt độ thấp, không nên gieo cấy trong vụ xuân, chỉ gieo cấy trong vụ mùa.

### **1.2. Cây ngô**

Sử dụng các giống: LVN99, CP-3Q, Bioseed 9698, NK4300, DK6919, nếp HN88. Trên đất màu đồi, soi bãi gieo trồng trước ngày 10/3. Trên đất ruộng 01 vụ lúa gieo trồng trước ngày 25/02.

### **1.3. Cây lạc**

Sử dụng các giống: L14, LVT. Trên đất màu đồi, soi bãi gieo trồng trước ngày 10/3. Trên đất ruộng 01 vụ lúa gieo trồng trước ngày 15/02.

### **1.4. Cây đậu tương**

Sử dụng các giống: DT84, DT96. Trên đất màu đồi, soi bãi gieo trồng trước ngày 10/3. Trên đất ruộng 01 vụ lúa gieo trồng trước ngày 01/3.

### **1.5. Cây trồng khác**

Cây ngô thức ăn gia súc, rau đậu các loại,... tùy chân đất và mục đích sử dụng bố trí thời vụ hợp lý để không ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng đất gieo trồng cây vụ sau.

## **2. Vụ mùa - Hè thu**

### **2.1. Cây lúa:**

- **Trà mùa sớm:** Áp dụng trên các chân ruộng chủ động tưới tiêu, không bị ngập ở cos nước 25m (cos nước đo tại thành phố Tuyên Quang và mức tương đương) để trồng cây ngô, đậu tương vụ đông.

Sử dụng giống lúa thuần KM18, Thiên ưu 8, TBR 225 và giống chất lượng HT1, T10: Gieo mạ từ ngày 25/5 đến ngày 10/6. Cấy từ ngày 05/6 đến ngày 20/6, khi mạ có từ 2,5 đến 3 lá.

Sử dụng giống Việt lai 20: Gieo mạ từ ngày 5/6 đến ngày 15/6, cấy từ ngày 15/6 đến ngày 25/6, khi mạ có từ 2,5 đến 3 lá.

- **Trà mùa chính vụ:** Áp dụng cho diện tích cos nước 24,5m trở lên (cos nước đo tại thành phố Tuyên Quang và mức tương đương).

Sử dụng các giống lúa lai: Tạp giao 1; Nhị ưu 838, LS1, Hoa ưu số 2, Thái Xuyên 111, GS9; Các giống lúa thuần: KM 18, BC15 và các giống chất lượng: HT1, Bắc thơm số 7, T10, nếp N97, IRi 352. Gieo mạ từ ngày 10/6 đến ngày 25/6. Cấy từ ngày 21/6 đến ngày 5/7, khi mạ có từ 2,5 đến 3 lá.

- **Trà mùa muộn:** Áp dụng cho diện tích bị ngập ở cos nước 24,5m (cos nước đo tại thành phố Tuyên Quang và mức tương đương).

Sử dụng giống lúa lai Bắc ưu 903, VL20, giống lúa thuần KM18, HT1: Gieo mạ từ ngày 25/6 đến ngày 5/7, cấy từ ngày 10/7 đến ngày 20/7.

Dự phòng bằng giống Việt lai 20, giống lúa thuần KM18, HT1 để gieo thẳng trước 5/8.



## **2.2. Cây ngô, lạc, đậu tương hè thu**

Gieo trồng từ ngày 20/6 đến ngày 20/8 trên đất màu đôi, soi bãi. Sử dụng các giống:

- Giống ngô: LVN99, CP-3Q, Bioseed 9698, NK4300, DK6919, nếp HN88.
- Giống lạc: L14, LVT.
- Giống đậu tương: DT84, DT96.

## **3. Vụ đông**

### **3.1. Cây ngô trồng lấy hạt**

Sử dụng các giống ngô LVN99, CP-3Q, Bioseed 9698, NK4300, DK6919, nếp HN88.

- Trên đất soi bãi: Gieo trước ngày 10/9.
- Trên đất ruộng 02 vụ lúa: Gieo bằng hạt trước ngày 30/9, trồng bằng bầu trước ngày 05/10.

### **3.2. Cây ngô thức ăn gia súc**

Trên đất soi bãi gieo xong trước ngày 25/9. Trên đất ruộng 02 vụ lúa, kết thúc gieo trồng trước ngày 30/10.

### **3.3. Cây đậu tương**

Sử dụng các giống: DT84, DT96. Trên đất soi bãi gieo trước ngày 20/9. Trên đất ruộng 02 vụ lúa, gieo trước ngày 30/9.

### **3.4. Cây khoai tây**

Sử dụng các giống: Diamant, Solara, Mariella, Aladin... Gieo trồng trên đất ruộng 2 vụ lúa, từ ngày 15/10 đến ngày 10/11.

### **3.5. Cây trồng khác**

Các cây trồng khoai lang, rau đậu các loại... tùy thuộc mục đích sử dụng bố trí thời vụ hợp lý để thu hoạch trước 20/01 không làm ảnh hưởng đến sản xuất vụ đông xuân 2015-2016.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

Căn cứ kết quả sản xuất các năm trước và điều kiện sản xuất của địa phương, khí hậu của từng vùng xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với từng loại đất, từng chân đất, từng loại cây trồng với các giải pháp kỹ thuật phù hợp. Chủ động xây dựng phương án phòng chống thiên tai, dịch hại.

Trên diện tích gieo trồng lúa, ngô, mỗi xã chỉ nên chọn tối đa 3 giống làm chủ lực (trừ những vùng đặc thù).

Trên cùng một xứ đồng chỉ gieo cây từ 1 đến 2 giống có thời gian sinh trưởng tương đương nhau và phải cấy xong trong vòng từ 2 đến 3 ngày để thuận lợi chăm sóc, quản lý sâu bệnh hại.

Có thể lựa chọn thêm một vài giống cây trồng đã được công nhận chính thức và đã sản xuất có hiệu quả cao ở những vụ trước trên địa bàn để bổ sung vào cơ cấu giống của địa phương theo từng vụ, từng chân đất, từng trà.

## 2. Chi cục Bảo vệ thực vật

Bám sát tiến độ gieo cấy, cơ cấu giống, thời vụ, diễn biến của thời tiết làm cơ sở để dự tính, dự báo chính xác tình hình phát sinh dịch hại trên từng loại cây trồng, từng trà và hướng dẫn biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Chỉ đạo các Trạm Bảo vệ thực vật chủ động phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, các Trạm Khuyến nông hướng dẫn, phát hiện sinh vật gây hại và tổ chức phòng trừ đạt hiệu quả cao.

## 3. Chi cục QLCL NLS & Thủy sản

Tổ chức kiểm tra toàn bộ các lô giống, vật tư, phân bón phục vụ sản xuất trên địa bàn, đảm bảo nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng theo qui định. Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương chỉ đạo cán bộ chuyên môn thử tỷ lệ nảy mầm các lô giống trước khi cung ứng đến người sản xuất.

## 4. Trung tâm Khuyến nông

Biên soạn tờ gấp hướng dẫn sử dụng giống và thời vụ năm 2016 và kỹ thuật thâm canh một số cây trồng chính; Hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật thâm canh tăng năng suất cây trồng, đẩy mạnh áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP), quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), canh tác lúa cải tiến (SRI), sử dụng phân viên nén NK dúi sâu cho lúa, NPK nhả chậm, tăng cường sử dụng kaly, phân hữu cơ sinh học, vi sinh, thuốc BVTV sinh học, thảo mộc...; tuyên truyền và tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho người sản xuất.

Lựa chọn những tiến bộ kỹ thuật mới về giống và biện pháp canh tác, xây dựng mô hình trình diễn để đánh giá tổng kết, tổ chức cho nhân dân thăm quan học tập và ứng dụng vào sản xuất đại trà.

## 5. Công ty Cổ phần Giống vật tư NLN

Chuẩn bị đủ chủng loại, số lượng giống cây trồng, vật tư, phân bón bảo đảm chất lượng đáp ứng nhu cầu sản xuất của các địa phương.

Phối hợp với các Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện; Phòng Kinh tế thành phố; Trạm Khuyến nông huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn triển khai đăng ký và lập kế hoạch cung ứng giống, vật tư đảm bảo số lượng, chủng loại và chất lượng theo đúng quy định, kịp thời vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện có gì vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên; (T/h)
- UBND tỉnh;
- Cục Trồng trọt; (báo cáo)
- UBND huyện, thành phố (P/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục Thủy lợi;
- BQL Khai thác công trình thủy lợi;
- Phòng NN và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TP;
- Phòng KH-TC;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, Tr.Tr. (LG30)

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hoàng Yến